

QUY ĐỊNH

Về điều kiện sinh viên thực hiện Thực tập nghề nghiệp, Khóa luận tốt nghiệp và môn thay thế tốt nghiệp
(Áp dụng từ Năm học 2022-2023)

1. THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP (H01179) – SỐ TÍN CHỈ: 4 (0,4)

Đối tượng	Thời gian thực hiện	Điều kiện thực hiện					Ghi chú
		Số TCTL	Môn học tiên quyết	Tiếng Anh	ĐTBTL	ĐRLTL	
Khóa TS 2015 trở về sau	Chia thành 02 đợt để đi TTNN	≥ 125	Không	Không		≥ 50	Môn học Thực tập nghề nghiệp bao gồm 04 học phần: - Thực tập tại nhà thuốc - Thực tập tại bệnh viện - Thực tập tại nhà máy sản xuất dược phẩm - Thực tập tại công ty phân phối dược phẩm

2. KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP (H01109) VÀ BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ (H01203) – SỐ TÍN CHỈ: 10 (0,10)

2.1 Khóa tuyển sinh 2017 trở về trước (Khóa 21 trở về trước) trở tiến độ đào tạo

Môn học Mã môn Số TC	Khóa TS	Thời gian thực hiện	Điều kiện thực hiện					Ghi chú
			Số TCTL	Môn học tiên quyết	Tiếng Anh	ĐTBTL	ĐRLTL	
1. Báo cáo chuyên đề Mã môn: H01203 Số tín chỉ: 10 (0,10)	2016	03 – 04 tháng	≥ 173	- Thực tập nghề nghiệp (H01179) - Tiếng Anh 3 (001203)	IELTS 5.0 hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế khác tương đương		≥ 50	Tùy đợt đăng ký mà Khoa sẽ quyết định hình thức thực hiện Tiểu luận/Tập sự nghề nghiệp.
	2017		≥ 175					

Ghi chú: SV chỉ được phép nợ không quá 5 tín chỉ chuyên ngành và nợ không quá 3 tín chỉ giáo dục đại cương.

2.2 Khóa tuyển sinh 2018 (Khóa 22)

Môn học Mã môn Số TC	Thời gian thực hiện	Điều kiện thực hiện					Ghi chú
		Số TCTL	Môn học tiên quyết	Tiếng Anh	ĐTBTL	ĐRLTL	
2. Khóa luận tốt nghiệp Mã môn: H01109 Số tín chỉ: 10 (0,10)	05 tháng	≥ 170	- Thực tập nghề nghiệp (H01179) - Tiếng Anh 3 (001203)	TOEIC 550 hoặc các chứng chỉ tiếng Anh	≥ 7.0	≥ 50	Dựa theo tiêu chí và tiêu chuẩn của Khoa theo từng năm học.

3. Báo cáo chuyên đề Mã môn: H01203 Số tín chỉ: 10 (0,10)	03 – 05 tháng	≥ 170		quốc tế khác tương đương			SV không làm KLTN.
--	---------------	------------	--	--------------------------	--	--	--------------------

Ghi chú: SV chỉ được phép nợ không quá 5 tín chỉ chuyên ngành và nợ không quá 3 tín chỉ giáo dục đại cương.

2.3 Khóa tuyển sinh 2019, 2020, 2021 (Khóa 23, 24, 25)

Môn học Mã môn Số TC	Thời gian thực hiện	Điều kiện thực hiện					Ghi chú
		Số TCTL	Môn học tiên quyết	Tiếng Anh	ĐTBTL	ĐRLTL	
1. Khóa luận tốt nghiệp Mã môn: H01109 Số tín chỉ: 10 (0,10)	05 tháng	≥ 169	- Thực tập nghề nghiệp (H01179) - Tiếng Anh 3 (001203) - Hóa dược 2 (H01043) - Dược lý 2 (H01049)	IELTS 5.0 hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế khác tương đương	≥ 7.0	≥ 70	Dựa theo tiêu chí và tiêu chuẩn của Khoa theo từng năm học.
2. Báo cáo chuyên đề Mã môn: H01203 Số tín chỉ: 10 (0,10)	03 – 05 tháng	≥ 169	- Dược lâm sàng 2 (H01057) - Kiểm nghiệm thuốc (H01051) - Công nghệ sản xuất Dược phẩm 1 (H01055) - Bào chế 2 (H01053)	IELTS 5.0 hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế khác tương đương		≥ 50	SV không làm KLTN.

Ghi chú: SV chỉ được phép nợ không quá 5 tín chỉ chuyên ngành và nợ không quá 3 tín chỉ giáo dục đại cương.

2.3 Khóa tuyển sinh 2022 trở về sau (Khóa 26 trở về sau)

Môn học Mã môn Số TC	Thời gian thực hiện	Điều kiện thực hiện					Ghi chú
		Số TCTL	Môn học tiên quyết	Tiếng Anh	ĐTBTL	ĐRLTL	
1. Khóa luận tốt nghiệp Mã môn: H01109 Số tín chỉ: 10 (0,10)	05 tháng	≥ 169	- Thực tập nghề nghiệp (H01179) - Tiếng Anh 3 (001203) - Hóa dược 2 (H01043) - Dược lý 2 (H01049)	IELTS 5.5 hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế khác tương đương	≥ 7.0	≥ 70	Dựa theo tiêu chí và tiêu chuẩn của Khoa theo từng năm học.
2. Báo cáo chuyên đề Mã môn: H01203 Số tín chỉ: 10 (0,10)	03 – 05 tháng	≥ 169	- Dược lâm sàng 2 (H01057) - Kiểm nghiệm thuốc (H01051) - Công nghệ sản xuất Dược phẩm 1 (H01055) - Bào chế 2 (H01053)	IELTS 5.5 hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế khác tương đương		≥ 50	SV không làm KLTN.

Ghi chú: SV chỉ được phép nợ không quá 5 tín chỉ chuyên ngành và nợ không quá 3 tín chỉ giáo dục đại cương.

Báo cáo chuyên đề: Sinh viên hoàn thành những nội dung:

1. Sinh viên lựa chọn một trong hai hình thức như sau:

- **Tiểu luận theo nhóm** dưới sự hướng dẫn của các giảng viên trong thời gian 3 – 5 tháng theo từng nhóm 2 – 3 người.
- **Tập sự nghề nghiệp** sẽ được bố trí tại các cơ sở, doanh nghiệp được hoạt động trong lĩnh vực bào chế thuốc, phân phối thuốc, khoa dược bệnh viện, nhà thuốc/hiệu thuốc,.. Thời gian tập sự nghề nghiệp là 3 – 5 tháng.

Hai hình thức này đều được đánh giá bởi một hội đồng đánh giá chuyên đề thông qua hình báo cáo và báo tường (poster).

- 2. Đánh giá tổng hợp:** dưới hình thức trắc nghiệm, tự luận bao gồm tất cả các kiến thức chuyên ngành gồm Bào chế – Công Nghiệp Dược, Dược lý – Dược lâm sàng, Dược liệu, Kiểm nghiệm, Quản lý – Kinh tế dược, Hóa dược.

3. ĐIỀU KIỆN XÉT TỐT NGHIỆP ĐƯỢC QUY ĐỊNH NHƯ SAU:

Tiêu chí	Nội dung yêu cầu
Số tín chỉ tích lũy yêu cầu	Hoàn thành tất cả các môn học (không nợ môn)
Tiếng Anh	Hoàn thành chứng chỉ tiếng Anh theo quy định
Điểm rèn luyện	50